

Số: 392/BC-UBND

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 3513/VPCP-TH ngày 17/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện báo cáo về tình hình của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đạt tiến độ tích cực:

- Đối với dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện thuộc tỉnh Đồng Tháp đang thi công gói thầu xây lắp và đang cung cấp, lắp đặt thiết bị các gói thầu thiết bị. Đối với 03 trạm y tế tuyến xã, đã khởi công vào ngày 12/7/2023, đang thi công gói thầu xây lắp và đã thương thảo hợp đồng gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị.

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò: Trung ương hỗ trợ 290 tỷ đồng. Tiến độ dự án: Đang triển khai thi công, tiến độ đạt khoảng 98%.

- Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1: Dự án khởi công vào ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành dự án vào tháng 10/2025. Hiện nay, nhà thầu đã triển khai thi công đường công vụ và cầu đường Thét, cầu Kênh Xáng 1, cầu Hội Đồng Tường, Xẻo Quýt, Cái Bèo. Trung tâm Phát triển quỹ đất (Sở Tài nguyên và Môi trường) đã tổ chức chi trả tiền cho người dân theo phương án bồi thường được 526/533 hộ, đạt tỷ lệ 98,7%.

Thực hiện chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội:

- Nguồn vốn cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ được phân bổ đến ngày 16/10/2023 là 366,516 tỷ đồng (Ngân hàng Chính sách xã hội phân bổ 257,516 tỷ đồng; nhận uỷ thác do UBND Tỉnh giao 109 tỷ đồng). Tổng dư nợ 357,843 tỷ đồng (trong đó: dư nợ nguồn vốn Trung ương đạt 248,843 tỷ đồng; nhận uỷ thác cho vay giải quyết việc làm 109 tỷ đồng với 2.725 hộ vay).

- Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm (2022 - 2023) theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm: Đến ngày 17/10/2023, đã thực hiện hỗ trợ lãi suất số tiền là **48,7 tỷ đồng với 80.148 món vay**, tỷ lệ tăng 208,5% so với cuối năm 2022.

- Về chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất 2%/năm từ ngân sách nhà nước trong 02 năm (2022 - 2023) đối với khách hàng vay thông qua hệ thống ngân hàng thương mại (theo hướng dẫn Nghị định số 31/2022/NĐ-CP và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN): Tính đến ngày 18/10/2023, đã hỗ trợ lãi suất với dư nợ **1.833 tỷ đồng**, so với tháng trước tăng 25 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 1,38%); so với cuối năm 2022 tăng 1.373 tỷ đồng (tăng 298,5%).

Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí: Đến nay, đã giảm **21,5 tỷ đồng** tiền cho thuê đất, thuê mặt nước lũy kế đến tháng 04/2023. Về giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường, đã giảm **680 tỷ đồng** tiền thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu lũy kế đến tháng 8/2023. Đã giảm **18 tỷ đồng** tiền lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước lũy kế đến tháng 9/2023. Đã gia hạn **243,4 tỷ đồng** tiền thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Tình hình sản xuất nông - lâm - thủy sản 10 tháng đầu năm 2023 tiếp tục phát triển ổn định, nông sản được tiêu thụ thuận lợi, nhiều mô hình sản xuất tiên tiến được nhân rộng. Kết quả đạt được trong tháng như sau:

a) Ngành trồng trọt (đến ngày 17/10/2023)

- **Đối với cây lúa:** Vụ Hè Thu 2023 xuống giống 185.759 ha đạt 99,4% so với kế hoạch, đã thu hoạch dứt điểm, năng suất 65,6 tạ/ha, sản lượng đạt hơn 1,2 triệu tấn. Vụ Thu Đông 2023: Xuống giống được 121.971 ha, đạt 105% so với kế hoạch, lúa chủ yếu ở giai đoạn mạ - trổ chín, giá thành sản xuất dao động 3.535 - 3.701 đồng/kg (giảm 309-668 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2022), lợi nhuận dao động 22 -25 triệu đồng/ha (tăng từ 6 - 16,5 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng trước ổn định với giá bán hầu hết khả quan¹. Vụ Đông Xuân 2023-2024: Xuống giống 15.070 ha (các huyện: Tháp Mười, Thanh Bình, Tam Nông, Tân Hồng, thành phố Hồng Ngự), lúa đang giai đoạn mạ.

¹ Cụ thể: lúa IR50404 tại ruộng giá 7.650 đồng/kg (tăng 100 đồng/kg so với tháng trước), Đài thom 8 giá 7.800 đồng/kg (giảm 133 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 7.250 đồng/kg (tăng 8 đồng/kg so với tháng trước), OM 18 giá 8.000 đồng/kg (tăng 33 đồng/kg so với tháng trước), OM 5451 giá 7.900 đồng/kg (tăng 200 đồng/kg so với tháng trước).

Tình hình liên kết tiêu thụ lúa: Tuy giá lúa có tăng cao, nhưng sẽ tiềm ẩn nguy cơ phá vỡ hợp đồng liên kết tiêu thụ, tình trạng “tranh bán, tranh mua” cạnh tranh không lành mạnh.

- Đối với hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày:

Vụ Hè Thu 2023: Xuống giống 13.147 ha, đạt 94,6% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 12.924 ha, đạt 98,3% diện tích xuống giống gồm các loại hoa màu như bắp, bầu, bí, dưa, rau các loại,...*Vụ Thu Đông 2023:* Xuống giống 6.369 ha đạt 87,6% so với kế hoạch, giảm 24% so cùng kỳ, tăng 397 ha so với tháng trước gồm bắp, bầu, bí, dưa các loại. Giá bán các mặt hàng hoa màu biến động so với tháng trước², tình hình tiêu thụ vẫn ổn định.

- Đối với cây ăn trái:

Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 43.899 ha. Giá bán biến động trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường³. Tình hình tiêu thụ ổn định. So với cùng kỳ năm 2022, giá bán các loại trái cây giảm từ 1.500 - 27.500 đồng/kg tùy từng loại. Giá thành tăng từ 914 - 2.349 đồng/kg. Lợi nhuận giảm từ 50 - 163 triệu đồng/ha tùy từng loại.

b) Ngành chăn nuôi

Đến thời điểm hiện tại, tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) là 224.916 con⁴. Giá thành sản xuất nhìn chung có giảm so cùng kỳ⁵, tuy nhiên giá bán so với tháng trước nhìn chung cũng không khả quan⁶. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp bệnh chỉ gây hại cục bộ trên các đối tượng vật nuôi và không lây lan thành dịch⁷.

² Cụ thể: Ót 26.500 đồng/kg (giảm 8.500 đồng/kg so với tháng trước), Bắp ăn tươi 5.500 đồng/kg (giảm 1.500 đồng/kg so với tháng trước), Bắp thức ăn gia súc 6.200 đồng/kg (tăng 200 đồng/kg so với tháng trước), Khoai môn 13.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Khoai lang 7.300 đồng/kg (tăng 300 đồng/kg so với tháng trước), Sen gương 22.500 đồng/kg (tăng 4.500 đồng/kg so với tháng trước).

³ Cụ thể: xoài cát Chu 18.000 đồng/kg (giảm 8.500 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 45.833 đồng/kg (giảm 44.167 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 18.625 đồng/kg (giảm 7.875 đồng/kg so với tháng trước), cam xoàn 21.250 đồng/kg (tăng 3.750 đồng/kg so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 18.000 đồng/kg (giảm 2.000 đồng/kg so với tháng trước).

⁴ Trong đó: đàn heo là 166.983 con (trong đó số con ở thời điểm hiện tại là 95.977 con/106.882 con đạt 89,79% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023), bò 51.021 (số con thời điểm hiện tại là 35.949 con/44.987 con đạt 79,9% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023), trâu 3.858 con (số con ở thời điểm hiện tại là 2.573 con/3.401 con đạt 75,65% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023). Đàn gia cầm 8.198.000 con (kể cả xuất bán), trong đó đàn gà là 1.993.000 con (số con thời điểm hiện tại là 878.000 con/2.074.000 con đạt 42,33% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023), đàn vịt 6.162.000 con (số con thời điểm hiện tại là 4.412.000 con/4.005.000 con đạt 110% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023).

⁵ Trong đó: thịt heo hơi có giá 52.311 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.046 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt bò 96.823 đồng/kg thịt hơi (giảm 567 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt trâu hơi có giá 95.786 đồng/kg thịt hơi (giảm 581 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt gà 90.524 đồng/kg thịt hơi (tăng 139 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt vịt 49.908 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.699 đồng/kg so với cùng kỳ).

⁶ Trong đó: thịt heo hơi có giá 48.934 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.389 đồng/kg so với tháng trước), thịt bò 85.739 đồng/kg thịt hơi (giảm 6.756 đồng/kg so với tháng trước), thịt trâu 93.208 đồng/kg thịt hơi (tăng 20.427 đồng/kg so với tháng trước), thịt gà 67.105 đồng/kg thịt hơi (giảm 662 đồng/kg so với tháng trước), thịt vịt 44.758 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.265 đồng/kg so với tháng trước).

⁷ Lũy kế, ghi nhận 02 ổ dịch tả heo Châu phi tại xã Tân Phú, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tổng số lượng tiêu hủy là 34 con heo với tổng trọng lượng 1.524 kg (Trong đó: 602 kg heo thịt và 922 kg heo nái – đực), 02 ổ đại chó tại

c) Ngành nuôi trồng thủy sản

Lũy kế diện tích nuôi thủy sản ước đến cuối tháng 10/2023 là 4.661 ha⁸. Sản lượng thủy sản thu hoạch 560.149 tấn⁹; Giá thành sản xuất cá tra thịt trắng trung bình 26.964 đồng/kg (tăng 24 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lỗ khoảng 76 triệu đồng/ha¹⁰; tình hình dịch bệnh xảy ra cục bộ, không lây lan thành dịch.

d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP

Vai trò kinh tế tập thể trong hợp tác sản xuất và liên kết tiêu thụ tiếp tục được phát huy. Đến ngày 24/10/2023, toàn Tỉnh có **146** hội quán được thành lập (tăng thêm 02 hội quán so kỳ báo cáo trước) với **7.613** thành viên; có 35 hợp tác xã nông nghiệp được thành lập từ 35 mô hình Hội quán. Thành viên hội quán được thông tin về tình hình nông sản trong và ngoài nước, các mô hình khởi nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp mới hiệu quả trên địa bàn Tỉnh. Các thành viên chia sẻ kinh nghiệm sản xuất theo hướng mới, kết nối doanh nghiệp với nông dân để liên kết sản xuất - tiêu thụ, hợp tác sản xuất theo hướng nông sản sạch, chất lượng, sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP đủ tiêu chuẩn vào các siêu thị và hướng đến xuất khẩu.

Trong 10 tháng đầu năm, đã có thêm **06** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới¹¹ và **08** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao¹². Tính chung toàn tỉnh có **109** xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 94,78%) và **18** xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, **03** đơn vị hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới (thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự), **02** huyện (Tháp Mười, Cao Lãnh) đạt chuẩn nông thôn mới.

Các sản phẩm OCOP của Tỉnh ngày càng đa dạng về mẫu mã, bao bì, chất lượng sản phẩm được nâng lên. Lũy kế, đến thời điểm hiện nay có **357** sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao và 5 sao (trong đó có 275 sản phẩm

xã Phú Điền, huyện Tháp Mười và xã Bình Phú, huyện Tân Hồng chết, tiêu hủy 02 con, 01 ổ dịch lở mồm long móng tại 10 hộ nuôi trên địa bàn xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, số mắc bệnh là 62 con, chết, tiêu hủy 14 con.

⁸ Trong đó: diện tích nuôi cá tra 1.460 ha/2.611 ha (đạt 55,9% chỉ tiêu kế hoạch năm 2023).

⁹ Trong đó: cá tra là 465.518 tấn/531.000 tấn (đạt 87,7% chỉ tiêu kế hoạch năm 2023).

¹⁰ Thủy sản khác: cá điêu hồng giá thành 36.136 đồng/kg (tăng 678 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận khoảng 134 triệu đồng/bè 93 m³; tôm càng xanh thương phẩm giá thành 145.664 đồng/kg (tăng 18.520 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lợi nhuận khoảng 36 triệu đồng/ha; cá lóc giá thành 38.389 đồng/kg (tăng 4.163 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận khoảng 2.272 triệu đồng/01ha; cá sặc rằn giá thành sản xuất 53.345 đồng/kg (giảm 1.235 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận khoảng 86 triệu đồng/ha; ếch giá thành 35.306 đồng/kg (tăng 5.143 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận trên 0,7 triệu đồng/vèo 40m², khoảng 50 triệu đồng/ha (01 ha khoảng 70 vèo tùy theo thời điểm giá cả lên xuống) (giá thành được tính theo giá bình quân trong tháng).

¹¹ Xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, Xã Long Khánh B; huyện Hồng Ngự; Xã An Long, Phú Hiệp, Phú Thành A huyện Tam Nông; Xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình.

¹² Xã Mỹ An, xã Đốc Bình Kiều huyện Tháp Mười; Xã Tân Mỹ, xã Định An huyện Lập Vò; Xã An Nhơn, huyện Châu Thành; Xã Tân Hội, thành phố Hồng Ngự; Xã Tân Thành, huyện Lai Vung; Xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh.

đạt 3 sao và 81 sản phẩm đạt 04 sao, 01 sản phẩm 5 sao là hạt sen sấy của Công ty Nam Huy Đông Tháp)¹³; ngoài ra hiện có 03 sản phẩm tiềm năng đang được Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia xét công nhận 5 sao OCOP đợt 2/2023¹⁴.

2.3. Phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi và phát triển, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10/2023 tăng **10,1%** so với tháng trước, tăng **17,2%** so với tháng cùng kỳ năm 2022; lũy kế 10 tháng tăng gần 5,8% so cùng kỳ. Trong tháng, hầu hết các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của Tỉnh đều tăng trưởng khá so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Lũy kế so cùng kỳ năm 2022, có sự tăng trưởng của **08** sản phẩm và có **04** sản phẩm có sản lượng giảm¹⁵. Chỉ số tiêu thụ tháng 10 so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt **7,4%** và **11,7%**, lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 10 tháng đầu năm 2023, ước **tăng 3,9%** so cùng kỳ. Chỉ số tồn kho tháng 10/2023 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt **2,8%** và **26,8%**.

Trong tháng, giá cả các mặt hàng thiết yếu ổn định, nguồn cung hàng hoá đảm bảo nhu cầu tiêu dùng trong dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 10/2023 ước đạt **10.586 tỷ đồng**, tăng 0,9% so với tháng trước và **tăng 14,1%** so với tháng cùng kỳ năm 2022; lũy kế 10 tháng ước đạt **105.335** tỷ đồng, tăng **13,4%** so với cùng kỳ năm 2022 và đạt **83,2%** kế hoạch năm.

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) lũy kế đến cuối tháng 10/2023 ước đạt **1.077** triệu USD, **giảm 12%** so với cùng kỳ 2022, đạt **70,2%** kế hoạch¹⁶, riêng xuất khẩu gạo có nhiều thuận lợi do nhu cầu nhập khẩu của các thị trường tăng cao, đạt **266** triệu USD, tăng **41,2%** so với cùng kỳ.

¹³ Năm 2023 có 207 sản phẩm dự thi của 110 chủ thể (149 sản phẩm thi mới; 55 sản phẩm công nhận lại sau 3 năm; 03 sản phẩm thi nâng hạng. Kết quả có 138 sản phẩm của 92 chủ thể được công nhận 03 sao theo quy định (97 sản phẩm mới; 41 sản phẩm công nhận lại); 57 sản phẩm của 16 chủ thể tham gia đánh giá sản phẩm OCOP cấp tỉnh. Dự kiến trong cuối tháng 10/2023 sẽ tổ chức họp Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh năm 2023.

¹⁴ Phối hợp các đơn vị tư vấn đến trực tiếp tư vấn các chủ thể có sản phẩm tiềm năng 5 sao OCOP 2023-2025 hoàn thiện bao bì sản phẩm và câu chuyện sản phẩm bám sát vào các yêu cầu về bao bì sản phẩm tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ và sự đặc sắc của sản phẩm 5 sao OCOP. Ban hành Hướng dẫn số 3263/HD-SNN-OCOP ngày 23 tháng 08 năm 2023 về hướng dẫn hồ sơ sản phẩm tham gia dự thi đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Đồng Tháp.

¹⁵ (i) **04 sản phẩm giảm:** Cát khai thác giảm 50,1%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự giảm 14,9%; Sản phẩm may mặc giảm 13,3%; Bia giảm 12,3%. (ii) **08 sản phẩm tăng:** Gạo xay xát, lau bóng tăng 31,6%; Thực ăn thủy sản tăng 1,2%; Thuốc lá có đầu lọc tăng 153,7%; Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 2,9%; Thuốc viên các loại tăng 35,4%; Cá philê đông lạnh tăng 7,9%; nước sản xuất tăng 7,5%, Bê tông tươi tăng 2,3%.

¹⁶ Thủy sản chế biến (*giảm 32%*) so với cùng kỳ; bánh phồng tôm và các sản phẩm từ ngũ cốc (*giảm 32%*) so với cùng kỳ; Sản phẩm ngành may (*giảm 8,7%*) so với cùng kỳ.

Tổng kim ngạch nhập khẩu lũy kế đến cuối tháng 10/2023 ước đạt kim ngạch nhập khẩu hàng hoá ước đạt **656** triệu USD, bằng **101,2%** so với cùng kỳ 2022, đạt 81% so với mục tiêu kế hoạch năm; nhập khẩu xăng dầu các loại tăng **6,6%**; nguyên phụ liệu dệt may giảm **13,3%**, nguyên phụ liệu sản xuất tân được tăng **93,2%** so cùng kỳ năm 2022.

Tổ chức thành công chuỗi sự kiện văn hoá - du lịch, với quy mô cấp Tỉnh, cấp khu vực¹⁷. Tổng lượt khách du lịch tháng 10/2023 là **250.000** lượt khách, tổng doanh thu du lịch tháng 10/2023 là **120 tỷ đồng**; lũy kế 10 tháng ước là **3.450.000** lượt khách, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm 2022, đạt **90,8%** kế hoạch; doanh thu ước đạt 1.640 tỷ đồng, tăng 22,4% so với cùng kỳ năm 2022, đạt **91,1%** kế hoạch.

2.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công phát triển kết cấu hạ tầng

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương "đồng hành cùng doanh nghiệp". Chỉ số PCI năm 2022 tiếp tục đạt kết quả khá tốt (*xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố*), 15 năm liền xếp trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành xuất sắc nhất cả nước. Tính đến ngày 19/10/2023, có **535** doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đầu tư là **2.776,4** tỷ đồng, đạt **86,3%** kế hoạch (kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp); số doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động là 266 doanh nghiệp; doanh nghiệp giải thể là 104 doanh nghiệp và tái hoạt động 103 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng hơn **5.028** doanh nghiệp.

Trong tháng 10 (*không có thu hút đầu tư dự án mới*); lũy kế 10 tháng năm 2023, thu hút được **11 dự án** đầu tư (gữ nguyên từ tháng 8/2023 đến nay), tổng vốn đăng ký là **6.342 tỷ đồng**, trong đó, có **03 dự án FDI**, tổng vốn đăng ký là **437 tỷ đồng**¹⁸.

Tổng số vốn đầu tư công năm 2023 (*kể cả vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang*) của Tỉnh là 6.501,780 tỷ đồng¹⁹. Kết quả giải ngân đến ngày 20/10/2023 là **4.695,258** tỷ đồng/6.501,780 tỷ đồng, **đạt 72,21%**, cao hơn 17,05% so với cùng kỳ (**năm 2022, đạt 55,16%**)²⁰.

¹⁷; Hoạt động hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng - mừng Xuân và Kỷ niệm 40 năm tái lập Thị xã Cao Lãnh, Đường hoa Xuân gắn với hoạt động tại Đường sách, Tuần lễ du lịch gắn với lễ hội hoa Xuân Sa Đéc và Đường hoa xuân Sa Đéc; Lễ hội quýt hồng lai Vung lần thứ nhất, Lễ hội Xoài Đồng Tháp lần thứ nhất năm 2023,...

¹⁸ Gồm: (1) Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Olam Global Agri Việt Nam tại Khu Công nghiệp Sa Đéc của Cty TNHH Olam Global Agri Việt Nam, vốn đăng ký đầu tư 350 tỷ đồng; (2) Dự án Go! Thanh Bình Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (45,54 tỷ đồng) và (3) Dự án Go! Hồng Ngự của Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (41,15 tỷ đồng).

¹⁹ Trong đó: **1.1. Kế hoạch vốn năm 2023: 6.379,902 tỷ đồng**. Đến nay, đã phân bổ chi tiết: **6.379,902 tỷ đồng, đạt 100%** so với kế hoạch; **1.2. Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang: 121,878 tỷ đồng**.

²⁰ Trong đó: **2.1. Giải ngân kế hoạch vốn năm 2023: 4.624,328 tỷ đồng/6.379,902 tỷ đồng tỷ đồng, đạt 72,48%** và **đạt 77,60%** so với kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao; **2.2. Giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 chuyển sang: 70,930 tỷ đồng/121,878 tỷ đồng, đạt 55,20%**.

2.5. Tài chính - tín dụng

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Ước thực hiện đến ngày 15/10/2023, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt **6.199** tỷ đồng, đạt **81,7%** dự toán năm, (*bằng 102,1% so với cùng kỳ năm 2022*); chi cân đối sách địa phương đạt **10.891** tỷ đồng, đạt **82,6%** dự toán năm, (*bằng 106,8% so với cùng kỳ năm 2022*).

Về tín dụng: Ước thực hiện đến ngày 31/10/2023: Huy động vốn đạt **67.211** tỷ đồng, so với cuối năm 2022 tăng **5.591** tỷ đồng, tỷ lệ tăng **9,07%**, đạt **96,5%** kế hoạch năm 2023; dư nợ đạt **103.983** tỷ đồng, so với cuối năm 2022 tăng **9.755** tỷ đồng, tỷ lệ tăng **10,35%**; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới **2%**.

3. Văn hóa - xã hội

- Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả 01 năm thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025 kết hợp triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 - 2024; tổ chức tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một số môn và hoạt động giáo dục cấp trung học cơ sở thực hiện mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; Hội thảo Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Hội thảo về công tác quản lý người nước ngoài vào giảng dạy trong các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; chuẩn các điều kiện cho học sinh sang Đài Loan du học.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được **15.540/15.000** học viên trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, đạt **103,6%** kế hoạch năm.

- Từ đầu năm đến ngày 15/10/2023, đã tổ chức được **28/28** phiên giao dịch việc làm, đạt **100%** kế hoạch, có **390** đơn vị doanh nghiệp tham dự với **8.710** lao động, học sinh tham dự. Lũy kế toàn Tỉnh có **32.137** lao động được giải quyết việc làm, đạt **107%** so với chỉ tiêu kế hoạch năm, trong đó **1.510** lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng²¹, đạt **100,7%** kế hoạch.

- Quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng **449** trường hợp.

- Bệnh tay chân miệng trong tháng mắc 788 ca so với thời điểm 31/8/2023 (500 ca) tăng 57,6% (tăng 288 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; bệnh sốt xuất huyết trong tháng mắc 203 ca, giảm 30,7% (giảm 90 ca) so với thời điểm 31/8/2023 (293 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong²². Một số bệnh có số ca

²¹ Thị trường lao động đến làm việc gồm: Nhật bản 1.278; Hàn Quốc 220; Đài Loan 12.

²² (i) **Tay chân miệng**: Tổng số ca mắc TCM sau khi thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 30/9/2023 là 3.082 ca so với cùng kỳ năm 2022 (3.079 ca), tăng 0,1% (tăng 03 ca). TCM cộng dồn đến cuối tháng 9/2023 ghi nhận 01 trường hợp tử vong tăng 01 ca so cùng kỳ năm 2022 không ghi nhận trường hợp tử vong. (ii) **Sốt xuất huyết**: Tổng số ca mắc SXH sau thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày

mắc tăng so kỳ năm 2022²³. Trong tháng không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. Công tác truyền thông sức khỏe thực hiện đa dạng nội dung trên báo và Đài Phát thanh truyền hình.

- Tổ chức Giải Marathon Đất Sen hồng - Đồng Tháp năm 2023 với chủ đề “Nâng tầm - bứt phá”, thu hút hơn 6.100 vận động đăng ký tham dự (trong đó có 15 vận động viên nước ngoài²⁴), tăng gần gấp đôi so với giải năm 2022. Đây là sự kiện quan trọng về văn hóa, thể thao và du lịch góp phần tuyên truyền, quảng bá du lịch, thu hút du khách đến tham quan, trải nghiệm, khám phá Đồng Tháp, đồng thời lan tỏa rộng rãi phong trào tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống đến mọi người dân²⁵. Trong tháng, cử 17 lượt huấn luyện viên và 100 lượt vận động viên tham dự 10 giải thể thao quốc gia, quốc tế, đạt 05 HCV, 03 HCB, 14 HCD²⁶.

4. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Ban hành Phương án thực hiện điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2023 (SIPAS 2023). Phát huy hiệu quả hoạt động Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99% trong tháng 10/2023²⁷. Hoạt

30/9/2023 là 2.372 ca so với cùng kỳ năm 2022 (10.687 ca) giảm 77,8% (giảm 8.315 ca). SXH đến cuối tháng 9/2023 ghi nhận 01 trường hợp tử vong giảm 11 ca so với cùng kỳ năm 2022 có 12 trường hợp tử vong; Một số bệnh có số ca mắc tăng so với cùng kỳ năm 2022: Lao phổi, Liệt mềm cấp nghi Bại liệt, Sốt rét, Tay chân miệng, Thủy đậu, Viêm gan virus: A.

²³ Như: Lao phổi, Ly trực trùng, Thủy đậu, Tiêu chảy, Viêm gan virus B, Viêm gan virus C, Viêm gan virus khác, Viêm não virus khác.

²⁴ Gồm Đức, Pháp, Đan Mạch, Trung Quốc, Nhật Bản, Afghanistan, Singapore, Thái Lan, Philippines.

²⁵ Ngoài ra, còn tổ chức các giải thể thao Tỉnh: vòng chung kết Giải Bóng đá vô địch tỉnh Đồng Tháp năm 2023, giải Cờ vua học sinh các nhóm tuổi tỉnh Đồng Tháp năm 2023, giải Võ cổ truyền vô địch và trẻ tỉnh Đồng Tháp năm 2023; giải Bóng chuyền vô địch tỉnh Đồng Tháp năm 2023; giải Bóng đá vô địch tỉnh Đồng Tháp năm 2023. Phối hợp tổ chức Hội thao Công chức, viên chức, người lao động Tỉnh; Hội thao Bóng chuyền hơi nữ Công đoàn viên chức Tỉnh; Hội thao ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Tỉnh. Hỗ trợ tổ chức Hội thi Bơi, Lặn, Cứu đuối huyện Thanh Bình và huyện Cao Lãnh.

²⁶ Thành tích nổi bật: Tuyên thủ cầu mây Đồng Tháp Trần Thị Ngọc Yến, "Em út vàng" góp công đưa tuyển cầu mây nữ Việt Nam vô địch ASIAD 19. Tham dự giải vô địch Taekwondo các câu lạc bộ quốc tế lần thứ 19 năm 2023 đạt 01 HCV. Riêng tại Đại hội Thể thao ĐBSCL, Đồng Tháp tham dự 22 lượt HLV và 170 lượt VĐV tham dự Đại hội Đồng bằng sông Cửu Long đạt 64 HCV, 55 HCB, 54 HCD.

²⁷ 10 tháng đầu năm, Trung tâm tiếp nhận 73.644 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 71.200 hồ sơ, có 03 hồ sơ trễ hạn; hiện nay còn 2.441 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài 1022 đã tiếp nhận và lập 3.345 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã xử lý 3.323 ý kiến, đạt 99,34%. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời. Riêng trong tháng 10, Trung tâm đã tiếp nhận 10.681 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 8.239 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,99%; có 01 hồ sơ giải quyết trễ hạn; hiện nay, còn 2.441 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập 350 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã giải quyết 328 phiếu, đạt 93,71%, còn 22 phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết.

động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%. Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT Index) năm 2022, Đồng Tháp xếp thứ 7 cả nước.

Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Toàn Tỉnh, (1) *Tai nạn giao thông đường bộ*: Trong tháng 10, xảy ra 08 vụ, làm chết 05 người, bị thương 05 người, thiệt hại tài sản khoảng 61 triệu đồng (so với liên kè giảm 09 vụ, giảm 09 người chết, giảm 01 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2022 giảm 05 vụ, giảm 09 người chết, tăng 02 người bị thương). Luỹ kế tính từ đầu năm đến 14/10/2023, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 88 vụ, làm chết 81 người, bị thương 30 người (so với cùng kỳ tăng 15 vụ, tăng 12 người chết, tăng 10 người bị thương); (2) *Tai nạn giao thông đường thủy*: Trong tháng 10, xảy ra 01 vụ, tài sản thiệt hại khoảng 300 triệu đồng (so với liên kè và cùng kỳ năm 2022 tăng 01 vụ); Luỹ kế tính từ đầu năm đến 14/10/2023, xảy ra 01 vụ (so với cùng kỳ không tăng giảm số vụ, giảm 01 người chết); (3) *Tai nạn cháy*: Trong tháng 10, không xảy ra (so với liên kè và cùng kỳ năm 2022 không tăng giảm); luỹ kế tính từ đầu năm đến 14/10/2023, xảy ra 03 vụ, không thiệt hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 4,07 tỷ đồng (so với cùng kỳ giảm 03 vụ).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Các ngành, các cấp tăng tốc triển khai các nhiệm vụ, tăng cường dự báo, chủ động trong điều hành phù hợp với bối cảnh, tình hình mới. Các tác động của chính sách, giải pháp phục hồi kinh tế - xã hội, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương ngày càng mạnh mẽ hơn. Tình hình kinh tế - xã hội 10 tháng đầu năm 2023 tiếp tục chuyển biến tích cực, khởi sắc, phục hồi và phát triển trên hầu hết lĩnh vực.

- Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, truy xuất nguồn gốc được quan tâm thực hiện đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tình hình tiêu thụ lúa rất khả quan với giá bán tăng cao.

- Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ du lịch tiếp tục tăng. Việc triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng, miễn giảm thuế, hỗ trợ thuê nhà cho người lao động... từ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội đã giúp cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh chuyển biến tích cực, khởi sắc.

- Các chỉ tiêu an sinh xã hội được chú trọng thực hiện, đạt kết quả tốt, nhất là xuất khẩu lao động tiếp tục chuyển biến tốt.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện, vai trò kiến tạo của Nhà nước được thể hiện rõ nét qua các chủ trương, chính sách hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Đầu tư khu vực tư nhân chuyển biến mạnh mẽ về quy mô dự án.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. An ninh biên giới tiếp tục được giữ vững. Hoạt động đối ngoại được mở rộng.

2. Hạn chế, khó khăn

- Giá bán hầu hết sản phẩm nông nghiệp đều giảm như: Hoa màu, cây ăn trái, cá tra, sản phẩm chăn nuôi, làm lợi nhuận các sản phẩm đều giảm so với cùng kỳ năm 2022 (trừ một số sản phẩm: Sen, Nhãn Châu Thành, Cam xoàn, thịt Trâu).

- Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ được phục hồi nhưng một số sản phẩm vẫn giảm và đạt thấp so kế hoạch năm 2023 như: Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự; sản phẩm may mặc; bia, nhất là cát khai thác giảm rất nhiều so cùng kỳ năm 2022.

- Hoạt động xuất khẩu 10 tháng đầu năm 2023 không khả quan, giảm nhiều so cùng kỳ năm 2022 nhất là thủy sản chế biến, bánh phồng tôm, may mặc, da giày (trừ mặt hàng gạo).

- Số doanh nghiệp thành lập mới giảm so cùng kỳ; số dự án thu hút đầu tư có xu hướng đứng chậm lại từ tháng 8/2023 đến nay.

- Một số công trình triển khai chậm, do tồn tại một số khó khăn như sau:

+ Nguồn cung ứng cát cho các dự án, công trình của các chủ đầu tư đang gặp nhiều khó khăn. Đồng thời, giá vật liệu xây dựng (như: Cát, sắt thép, đá...) có biến động theo hướng tăng cao hơn so với giá trị được duyệt làm ảnh hưởng đến kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nhà thầu ít tham gia) và công tác triển khai thi công của nhà thầu thi công (nhất là các hợp đồng đã ký với hình thức hợp đồng là trọn gói; theo quy định Luật Đấu thầu, gói thầu có giá trị dưới 20 tỷ đồng thì phải thực hiện hình thức hợp đồng là trọn gói) dẫn đến nhà thầu thi công cầm chừng, chờ chính sách điều chỉnh hợp đồng xây dựng hoặc chờ giá vật liệu xuống thấp hoặc bằng với giá hợp đồng đã ký.

+ Công tác lập, đăng ký và giải ngân kế hoạch vốn chưa được một số chủ đầu tư quan tâm đúng mức dẫn đến khi triển khai thực hiện thì cần điều chỉnh kế hoạch vốn để phù hợp với tình hình triển khai thực hiện dự án.

+ Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo biểu mẫu của các chủ đầu tư thực hiện chưa đầy đủ, thiếu thông tin dẫn đến cấp có thẩm quyền chưa kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ

TƯỚNG CHÍNH PHỦ VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

UBND Tỉnh đã khẩn trương tổ chức quán triệt, xây dựng và ban hành các Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Chỉ đạo, điều hành theo phương châm hành động của Chính phủ đề ra trong năm 2023: **“Đoàn kết, kỷ cương - Bản lĩnh, linh hoạt - Đổi mới, sáng tạo - Kịp thời, hiệu quả”**.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, UBND Tỉnh đã cụ thể hóa bằng Chương trình hành động (tại Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023), tập trung triển khai **11** nhiệm vụ và giải pháp, **163** nhiệm vụ cụ thể và kịch bản tăng trưởng hàng quý, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội hàng tháng, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm.

Đồng thời, tiếp tục tích cực triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ và các giải pháp của Chính phủ ban hành các giải pháp phục hồi và phát triển các ngành, lĩnh vực. Thực hiện dự báo, theo dõi, bám sát tình hình, diễn biến trong và ngoài nước có liên quan tới các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành để chủ động xử lý, giải quyết. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2023. Sâu sát tuyến cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương.

Trong hoạt động, UBND Tỉnh chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh; ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2023 (Quyết định số 48/QĐ-UBND-HC ngày 10/01/2023), phân công trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh. Chỉ đạo tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh và các Nghị quyết, Kết luận chuyên đề của Tỉnh ủy. Tổ chức 04 đoàn kiểm tra công tác triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại 12 huyện, thành phố, kịp thời đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong triển khai nhiệm vụ đầu năm. Tiếp và làm việc Đoàn công tác của Chính phủ (Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm trưởng Đoàn) về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Kết quả thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao

Thực hiện Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ do Chính Phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Tháp đã phân công Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 25/10/2023, UBND tỉnh Đồng Tháp được giao 176 nhiệm vụ. Trong đó, đã hoàn thành đúng hạn 113 nhiệm vụ, còn 41 nhiệm vụ chưa đến hạn báo cáo (trong đó, có 22 nhiệm vụ đã thực hiện xong, chờ xác nhận hoàn thành), không có nhiệm vụ trễ hạn.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 11 NĂM 2023

Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục chỉ đạo tăng tốc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra đầu năm, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2023 (*đạt 6,14% trở lên*). Theo đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện **09** nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhanh chóng khắc phục các hạn chế trong 9 tháng đầu năm 2023. Nâng cao công tác dự báo tình hình để đề ra giải pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả trên các lĩnh vực, hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh năm 2023 với kết quả cao nhất. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản mới của Trung ương, chủ trương của Tỉnh đến các cấp uỷ, tổ chức đảng để thống nhất trong thực hiện. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Sâu sát cơ sở, giải quyết tốt các kiến nghị, các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở; nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa ngành với ngành và giữa ngành với địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tập trung triển khai các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI, DDCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính chính công cấp Tỉnh (PAPI); phân tích, đánh giá chỉ số DTI cấp tỉnh và công bố chỉ số DTI của các sở, ngành, UBND cấp huyện. Hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư và dự án đầu tư. Hỗ trợ và thúc đẩy khởi nghiệp. Tổ chức Hội nghị Thương mại và Đầu tư Nhật Bản - Đồng Tháp năm 2023.

3. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành Nông nghiệp. Hoàn thành kế hoạch sản xuất lúa vụ Thu Đông năm 2023; triển khai kế hoạch xuống giống vụ Đông xuân 2023 - 2024. Tập trung nhiều giải pháp hiệu quả đẩy nhanh việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và triển khai mô hình “Làng thông minh”. Tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Hỗ trợ đưa lao động trẻ tốt nghiệp trung cấp nghề về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.

4. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành Công nghiệp, đẩy mạnh triển khai các hoạt động kết nối cung - cầu, xúc tiến thương mại. rà soát các dự án trọng điểm để sớm đưa các dự án đi vào vận hành dự án, nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, gia tăng năng lực sản xuất mới. Hỗ trợ phát triển thương mại điện tử. Tổ chức Festival hoa Sa Đéc lần thứ I năm 2023.

5. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, cân đối thu - chi ngân sách, thúc đẩy công tác giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung tháo gỡ khó khăn trong cung ứng nguyên vật liệu xây dựng san lấp mặt bằng cho các công trình trên địa bàn Tỉnh. Tổ chức đấu giá quyền khai thác các mỏ cát trên địa bàn Tỉnh. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai dự án dự kiến thực hiện trong năm 2024.

Đề đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và phân đấu giải ngân cả năm 2023 đạt 100% kế hoạch. Tập trung nguồn cung ứng cát và đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn Tỉnh như: Tuyến cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, Mỹ An - Cao Lãnh.

6. Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cải cách và nâng cao chất lượng đào tạo ở các cấp học, chú trọng đào tạo kỹ năng, đạo đức, các hoạt động thực hành. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, chất lượng dân số; tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Bảo đảm thực hiện chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công. Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng của dân tộc thông qua các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước và các sự kiện quan trọng khác của Tỉnh.

7. Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong nội bộ; nắm tình hình và giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp, nổi lên về quốc phòng, an ninh; tập trung kéo giảm tội phạm về ma tuý, vi phạm pháp luật về môi trường. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình an ninh trật tự, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng.

8. Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Mở đợt cao điểm tấn công tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương

mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân chung sức phấn đấu, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo niềm tin và động lực tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

Trên đây là báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Kính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT/TU (b/c);
- TT/HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban của Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Sang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa